

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nông Thị N**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: **Anh Ma Văn H**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị N và anh Ma Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Ma Văn B, sinh ngày 24/9/2014 cho anh Ma Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Nông Thị N phải cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ(Một triệu đồng)/tháng; thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 10/2020 dương lịch cho đến khi cháu Ma Văn B đủ 18 tuổi; Phương thức cấp dưỡng

theo tháng. Chị Nông Thị N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở; có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, vay nợ: Chị Nông Thị N và anh Ma Văn H cùng xác định: Không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nông Thị N phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí về phần cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000067 ngày 10/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Tuyên Quang, chị N đã nộp đủ án phí. Anh Ma Văn H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lý Đức Quỳnh